

Hành vi ứng xử đối với tin giả về dịch Covid-19 trên mạng xã hội: khái quát từ các nghiên cứu

Phạm Hương Trà^(*)

Đặng Vân Trang^(**)

Tóm tắt: Dựa trên các nghiên cứu trong và ngoài nước, bài viết tổng hợp những hành vi ứng xử đối với tin giả về dịch Covid-19 trên mạng xã hội và rút ra một số kết quả: công chúng có xu hướng “bình thường hóa” trước tin giả, nhưng đa số người dùng tích cực kiểm chứng, tương tác với tin giả và có những động thái nhằm kiểm soát tin giả về dịch Covid-19. Từ đó, bài viết đề xuất khuyến nghị đối với người dùng, nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội và các cơ quan chức năng nhằm nâng cao môi trường mạng an toàn, tích cực, góp phần ngăn chặn “đại dịch thông tin” hiện nay.

Từ khóa: Tin giả, Mạng xã hội, Hành vi ứng xử, Covid-19

Abstract: *The article provides a literature review on the responses towards fake news about the Covid-19 pandemic on social networks both domestically and internationally. The result shows that users tend to “normalize” it and most of them look for fact-checking and take action to stop the spreading of fake news. The article also proposes several recommendations for users, social networking service providers and relevant authorities to improve cybersecurity and avoid the infodemic today.*

Keywords: Fake News, Social Network, Behavior/ Response, Covid-19

Mở đầu

Khủng hoảng Covid-19 lan rộng đã khiến gia tăng hiểm họa về “nạn dịch thông tin” (infodemic) không khác một căn bệnh truyền nhiễm, cản trở hiệu quả việc bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Theo UNDP (2020), tin tức giả mạo lan truyền nhanh, dễ dàng hơn virus và nguy hiểm không kém.

Trong cuốn *Likeable social media (Phương tiện truyền thông xã hội có khả*

năng được yêu thích), Dave Kerpen (2011: 153-163) viết: “Ngày nay, bạn có thể cập nhật trạng thái trên Facebook và chỉ với một cú nhấp chuột, bạn đã chia sẻ một câu chuyện hay một thông tin với hàng trăm hoặc hàng nghìn người. Bản chất không khác so với 5 năm trước nhưng tốc độ và quy mô đối tượng mà bạn phổ biến thông tin đã tăng lên rất nhiều”. Năm 2022 có tới 4,62 tỷ người dùng mạng xã hội (MXH) trên khắp thế giới, bằng 58,4% tổng dân số, tăng hơn 10% trong 12 tháng qua (We Are Social, Hootsuite, 2022). Báo cáo *Digital 2022* tại Việt Nam cho thấy, trong một năm qua số người dùng MXH tăng 5 triệu người

^(*) PGS.TS., Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
Email: phamhuongtra@ajc.edu.vn

^(**) Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
Email: dvantrang69@gmail.com

và đạt mức 78,1% tổng dân số của Việt Nam, đặc biệt 57,1% người dùng MXH nhằm đọc các câu chuyện, tin tức mới (We Are Social, Kepios, 2022). Điều này càng khẳng định “tiềm năng” của MXH trong việc lan truyền, đưa tin giả tiếp cận tới nhiều người, nhiều nơi cùng một thời điểm.

Hơn 2 năm qua, mặc dù chưa có thống kê chính xác về số lượng tin giả về dịch Covid-19 xuất hiện trên MXH ở Việt Nam nhưng chỉ trong vài tháng đầu năm 2020 - thời điểm dịch bệnh mới bùng phát, cơ quan chức năng đã phải xử lý hơn 300 đối tượng trong nước tung tin giả về dịch Covid-19 trên không gian mạng (*Kiemsat online*, 2020). Có thể nói, những hành vi ứng xử tích cực của công chúng trước tin giả về dịch Covid-19 sẽ là liều “vaccine” hữu hiệu, hạn chế sự lan truyền mạnh mẽ của tin giả trên MXH, bởi đây là kênh thông tin được đông đảo công chúng tiếp cận.

1. Thông tin về dịch Covid-19 trên mạng xã hội

1.1. Tiếp cận thông tin về dịch Covid-19 trên mạng xã hội

MXH trở thành một trong những kênh truyền thông giữ vai trò hình thành, lan tỏa thông tin về dịch Covid-19 đến nhiều người khi số lượng tham gia tăng vượt bậc qua các năm. Tại Indonesia, nghiên cứu của Roselina và các cộng sự (2021) đối với nhóm sinh viên cho thấy nhóm này chủ yếu lựa chọn MXH là nguồn tìm kiếm thông tin sức khỏe, y tế về dịch Covid-19 (chiếm 78,3%), bởi MXH dễ truy cập, dễ hiểu và là kênh họ thường xuyên sử dụng; hầu hết tìm kiếm là vì tò mò hay để cập nhật tin tức, quan tâm đến sự lây lan của dịch Covid-19.

Tại Hoa Kỳ, theo Neely và các cộng sự (2021), qua khảo sát 1.003 người trưởng thành về cách tiếp cận thông tin y tế trong đại dịch Covid-19 cho thấy truyền thông xã hội đã trở thành nguồn thông tin chính về y

tế, sức khỏe cho người dân. Sự phụ thuộc vào MXH là khá lớn, 76% khẳng định dựa vào thông tin trên MXH để cập nhật về dịch Covid-19, 59,2% đọc tin về dịch Covid-19 trên MXH ít nhất một lần/tuần, 32,2% đọc mỗi ngày. Tuy vậy, chỉ có 1/3 tin tưởng vào tính chính xác của thông tin về dịch Covid-19 trên MXH.

Cuộc điều tra trực tuyến tại tâm dịch Covid-19 đầu tiên ở thành phố Vũ Hán, Trung Quốc cho thấy, 37,16% người dân tuổi trưởng thành và 33,2% chuyên gia y tế được khảo sát đã dành trên 2 giờ/ngày để xem tin tức về dịch bệnh qua MXH. Phân tích này cũng nhấn mạnh đến mối liên hệ của việc xem tin về dịch Covid-19 trên MXH với sự gia tăng của chứng lo âu, trầm cảm (Michael Y Ni và cộng sự, 2020). Tương tự ở Iraq, nghiên cứu của Ahmad, Murad (2020) về tác động của truyền thông xã hội tới sự hoảng loạn trong đại dịch Covid-19 cũng chỉ ra, đa số người tham gia khảo sát đã sử dụng Facebook để thu thập thông tin về dịch Covid-19, chiếm 82,6%; ngoài ra 76,4% đã nghe/xem/đọc chủ đề về sức khỏe dưới sự tác động của khủng hoảng đại dịch.

Mức độ tiếp cận tin tức qua MXH của công chúng nhiều hơn đáng kể khi khủng hoảng Covid-19 bắt đầu. Tình trạng này kéo theo khả năng dễ tiếp cận tin giả về dịch bệnh trong bối cảnh “rối loạn thông tin” như hiện nay.

1.2. Tiếp cận tin giả về dịch Covid-19 trên mạng xã hội

MXH có sức mạnh lớn trong việc lan truyền thông tin, trong đó có tin giả (Biancovilli và cộng sự, 2021). Khảo sát tại bang Lagos, Nigeria cho thấy, WhatsApp và Facebook là hai nguồn cung cấp tin giả nhiều nhất (Nejo, Amodu, 2021).

Một nghiên cứu về tin giả và dịch bệnh ở Tây Ban Nha cho thấy, có tới 92% số

người trả lời cho rằng MXH là kênh tạo ra lượng tin giả lớn nhất về dịch Covid-19, trong đó 66% nhận được tin giả về cách phòng tránh lây nhiễm Covid-19; 60% nhận được tin giả liên quan đến các phương pháp có thể thực hiện tại nhà để nhận biết có bị nhiễm bệnh hay không và tin giả về các tuyên bố của chuyên gia y tế, nhân viên an ninh; 57% cho biết nhận được tin giả về cách thức virus lây lan; 49% nhận được tin giả về các loại thuốc điều trị Covid-19,... (Fernández-Torres, 2021).

Một số nghiên cứu tại Việt Nam thời gian qua khá tương đồng với các nghiên cứu ngoài nước như: Nghiên cứu của Trường Đại học Y Hà Nội (2021) đối với sinh viên năm thứ nhất của trường này về thói quen tìm kiếm thông tin về dịch Covid-19 cho thấy, có 69,21% sinh viên được khảo sát lựa chọn MXH là nguồn thông tin phổ biến nhất mà họ tiếp cận, trong đó 53,66% cho biết đây là kênh dễ theo dõi/sử dụng. Theo kết quả khảo sát của Lưu Thúy Hồng (2021) đối với sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền, có 1/2 số sinh viên được hỏi cho rằng tin giả về dịch Covid-19 chiếm 40% số tin trên MXH, đa phần là tin giả về lĩnh vực y tế (số ca nhiễm, tử vong, vaccine, cách phòng ngừa và điều trị Covid-19,...), tiếp đó là tin giả về các vấn đề xã hội (phong tỏa, giãn cách xã hội, hoạt động trợ cấp,...), đặc biệt trong đợt giãn cách thứ tư của Hà Nội thì tin giả về các vấn đề chính trị - kinh tế là phổ biến.

Lê Hoàng Việt Lâm, Nguyễn Phước Hạnh (2020) nhận định, Facebook là MXH cung cấp nhiều thông tin thiếu chính xác nhất liên quan đến dịch Covid-19, trong khi đó Zalo cung cấp nhiều thông tin chính xác hơn. Có 24,2% người dùng thường xuyên và 42,2% người dùng thỉnh thoảng nhận được các thông tin không chính xác về tình hình dịch bệnh từ các cơ quan thông tấn

báo chí không uy tín (đưa những bài viết, quan điểm, ý kiến cá nhân về tình hình dịch Covid-19, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, thậm chí tạo cơ hội đầu cơ, tích trữ hay suy giảm niềm tin với Chính phủ). Tuy nhiên, vẫn có 62,1% người dùng cho rằng MXH họ đang sử dụng cung cấp thông tin về dịch bệnh là tin cậy và 13,6% cho là rất tin cậy.

Có thể thấy, MXH đã đem đến không gian cho công chúng tiếp cận thông tin nhanh chóng, di động và vô cùng tiện lợi, tuy nhiên đây không phải là nguồn thông tin được công chúng tin tưởng tuyệt đối khi tiếp cận tin về dịch bệnh Covid-19.

2. Một số hành vi ứng xử đối với tin giả về dịch Covid-19 trên mạng xã hội

2.1. Xu hướng “bình thường hóa” trước tin giả về dịch Covid-19

Tim hiểu hơn 50 tin giả khởi phát trên MXH đối với công chúng Việt Nam từ năm 2016-2018, Hoàng Hà My (2018) phân tích thái độ “bình thường hóa” - một tâm lý tiêu cực của 1/3 số khách thể tham gia khảo sát là những người đã đi làm. Theo đó, họ tỏ thái độ thờ ơ dù biết đó là tin giả hoặc chỉ khuyên bạn bè, người quen trên MXH không nên tin khi tiếp cận tin giả, sau đó họ bỏ qua hoặc hủy kết bạn trên MXH. Điều này vô tình khiến tin giả có cơ hội phát tán.

Trong tình hình dịch bệnh Covid-19, công chúng ở bang Lagos, Nigeria phần lớn đồng ý và đồng ý cao với nhận định “tin giả là đáng báo động” “tin giả nên bị xử lý”. Mặt khác, họ hầu như không đồng ý hoặc không hoàn toàn đồng ý với các nhận định “thấy tin giả nên bỏ qua, lờ đi” hay “tin giả không đáng lo ngại” (Nejo, Amodu, 2021). Nghiên cứu tại Tây Ban Nha cho thấy, tuy có 89% số người dùng MXH được khảo sát coi tin giả là nguy hiểm cho xã hội, ở mức độ từ nghiêm trọng đến rất nghiêm trọng, nhưng vẫn còn 10% tin rằng phạm vi của tin giả về dịch Covid-19 là vừa phải, chấp

nhận được và 1% coi nó chỉ gây ra hậu quả nhẹ (Fernández-Torres, 2021).

Nghiên cứu của Lê Hoàng Việt Lâm, Nguyễn Phước Hạnh (2020) chỉ ra: 92,2% người dùng thể hiện thái độ không/rất không đồng tình đối với những vấn đề sai trái, bịa đặt liên quan đến dịch Covid-19, nhưng hành vi của họ lại có xu hướng đi ngược với thái độ phản đối này như thờ ơ, ít phản đối, lên tiếng với cơ quan chức năng để xử lý những người đăng tải/chia sẻ tin giả bởi tâm lý sợ bị “ném đá”, trả thù, ảnh hưởng đến cuộc sống của họ.

2.2. Kiểm chứng và tương tác với tin giả về dịch Covid-19

Ngoài thái độ “bình thường hóa”, hành vi kiểm chứng, tương tác với tin giả cũng là một yếu tố quyết định sự tiếp tục hay dừng lại việc lan truyền tin giả. Shalini Talwar và cộng sự (2020) làm sáng tỏ về hành vi chia sẻ tin giả trên các nền tảng truyền thông xã hội và phát hiện ra việc chia sẻ tin giả thiếu xác thực có khả năng là do: (i) thiếu thời gian để kiểm tra sự thật, xác minh qua các nguồn tin cậy; (ii) sức hấp dẫn, niềm tin tôn giáo.

Trong bối cảnh dịch Covid-19 lây lan mạnh, một khảo sát đối với người dùng WhatsApp ở Ấn Độ cho thấy, hơn 13% số người tham gia khảo sát chưa từng kiểm tra sự thật của các tin về dịch bệnh trên ứng dụng trước khi chuyển tiếp tin nhắn cho người khác, 14,43% đã chuyển tiếp 3 tin nhắn trở lên mỗi ngày về dịch Covid-19 (Bapaye JA, Bapaye HA, 2021).

Trong nghiên cứu của Atikuzzaman (2020), sinh viên đại học ở Bangladesh được khảo sát cũng đưa ra ý kiến tương tự, hầu hết đều cho rằng tin giả về dịch Covid-19 lan truyền nhanh trên MXH là vì người dùng chia sẻ thông tin mà chưa kiểm tra tính xác thực, độ tin cậy và nguồn cung cấp tin. Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, hầu

hết các sinh viên đều có xu hướng thường xuyên kiểm tra tính xác thực, độ tin cậy của mọi tin tức trước khi chia sẻ (4,26/5 điểm trung bình). Bên cạnh đó, họ cũng đánh giá một cách nghiêm túc từng tin tức trước khi chia sẻ. Tần suất chấp nhận mọi tin tức nhận được trên MXH tương đối thấp (2,65/5 điểm).

Nghiên cứu nhận thức về tin giả của Nidhi Chaudhry (2020) cho thấy tín hiệu tích cực trong việc xác thực thông tin: 60,8% người trả lời có xác minh tin tức trước khi chuyển tiếp cho người khác, 26,5% thỉnh thoảng và chỉ 7,8% cho biết không xác minh tin tức trong khi gửi, tuy nhiên vẫn còn 4,9% người khảo sát không biết cách xác thực thông tin. Fernández-Torres (2021) chỉ ra rằng, có đến 70% người dùng MXH ở Tây Ban Nha không chia sẻ tin giả về dịch Covid-19, tuy nhiên 23% đã chia sẻ tin giả một cách vô thức, sau đó mới nhận ra đó là tin giả; thậm chí có 2% đã tiếp tục chia sẻ dù biết là tin giả với nhiều lý do như thích trêu đùa, tạo ra sự sợ hãi, cố tình làm mất uy tín của một tổ chức, cá nhân... Kết quả khảo sát người dùng MXH ở Úc cho thấy, có khoảng 37% cảm thấy thú vị với tin giả về dịch Covid-19 nên có ý lan truyền và 12,4% chia sẻ tin giả để giải trí (Saling, 2021).

Neely, Eldredge, Sanders (2021) đưa ra dữ liệu từ cuộc khảo sát dịch Covid-19 năm 2021 của Trung tâm An ninh mạng Florida (Mỹ) đề cập đến kênh thông tin mà người dùng MXH ở nước này lựa chọn để xác minh thông tin kể từ khi đại dịch bùng phát. Trong đó, 1/3 số người được khảo sát có kiểm tra tính chính xác của thông tin họ thấy trên MXH qua việc hỏi bác sĩ/chuyên gia chăm sóc sức khỏe; 68,4% trao đổi với bạn bè, đồng nghiệp, gia đình; 22% tìm hiểu, nghiên cứu trên Internet để xác minh thông tin. Bên cạnh đó, họ cũng có xu hướng

theo dõi các tổ chức thể chế trên MXH hoặc theo dõi trang cá nhân của các chuyên gia y tế.

Balakrishnan (2021) chỉ ra rằng, tại Malaysia, khi phát hiện tin tức đáng nghi ngờ về dịch Covid-19, số người dùng MXH phớt lờ chiếm tỷ lệ cao nhất với 32,6%, trong khi 2,2% chia sẻ/chuyển tiếp ngay lập tức, 12,9% trao đổi với gia đình/bạn bè nhằm xác minh, 28,2% sử dụng các trang web để kiểm chứng tính xác thực của thông tin, 24,1% lựa chọn Google để xác minh thông tin. Nguyên nhân dẫn tới hành vi chia sẻ tin giả gồm: sử dụng MXH để giải trí, thiếu hiểu biết khi chia sẻ hoặc mong muốn hỗ trợ thông tin tới người khác.

Với người dùng Việt Nam, tỷ lệ ít hoặc không trao đổi các thông tin không chính xác về dịch Covid-19 với bạn bè, người thân lần lượt chiếm 22,6% và 21,3%. 51,8% có chia sẻ, bàn luận, trong đó phần lớn bạn bè của họ sẽ cùng lên tiếng phản đối những thông tin được cho là không chính xác, tạo động lực để người dùng MXH ứng xử tích cực hơn trước tình trạng tin giả trên MXH lan truyền mạnh mẽ (Lê Hoàng Việt Lâm, Nguyễn Phước Hạnh, 2020).

2.3. Kiểm soát, ngăn chặn tin giả về dịch Covid-19

Atikuzzaman (2020) chỉ ra, có 87,33% số người được khảo sát là sinh viên Bangladesh đánh giá bản thân họ tự tin khi xác định tin giả, 64% cho rằng nên phát triển các công cụ để xác định tin giả, nâng cao nhận thức về tác hại của tin giả (59,8%), nên có chế tài xử phạt những kẻ cố ý phát tán (59,1%),... để kiểm soát sự lan truyền tin giả trên MXH nói chung. Giải pháp giúp ngăn chặn tin giả cũng được đề cập trong khảo sát các chuyên gia thư viện tại Ấn Độ về việc phát tán thông tin sai lệch về dịch Covid-19: 100% đồng ý cần kiểm tra chéo thông tin từ các nguồn

xác thực trước khi chia sẻ với người khác; ngoài ra nên cập nhật thông tin đầy đủ về dịch bệnh, tránh các tin chưa được kiểm duyệt để không chia sẻ tin giả; từ đó thể hiện vai trò tích cực trong việc ngăn chặn sự lan truyền tin giả về dịch Covid-19 (Panda, Noble, 2021).

Nghiên cứu của Saling (2021) cho thấy, có 50% người được hỏi ở Úc lựa chọn đăng ký bản tin CoronaCheck¹ để tìm kiếm thông tin chính xác về dịch Covid-19 và họ lo ngại về tin giả. Bên cạnh đó, các chuyên gia chăm sóc sức khỏe tại Mỹ cho rằng, để đẩy mạnh hành vi sửa chữa/điều chỉnh thông tin sai lệch trên MXH về dịch Covid-19, cần đối chiếu với các nguồn thông tin hay học cách sử dụng MXH chuyên nghiệp, có thể kết nối với những người cố vấn/tin cậy, nhất là phải phổ biến tin chính xác trên MXH. Mặc dù họ đính chính tin giả về sức khỏe nhiều nhất, tuy nhiên cũng không tránh khỏi các rào cản hành vi này như lo sợ quấy rối, bắt nạt, thiếu thời gian, họ không nhận được kết quả tích cực, hay cảm thấy khó khăn do thiếu sự hỗ trợ của tổ chức, thiếu việc đào tạo sử dụng hiệu quả MXH,... (Bautista, 2021).

Khảo sát 726 người trưởng thành ở Brazil về việc sẵn sàng hiệu chỉnh các tin giả về dịch Covid-19 khi bạn bè hay những người khác chia sẻ trực tuyến cho thấy, hành vi hiệu chỉnh cho cá nhân/người gửi có số điểm trung bình đồng ý cao nhất (3,9/5 điểm), gồm thông báo cho họ ngay lập tức hoặc cung cấp thông tin chính xác cho họ một cách riêng tư; tiếp đó là hành vi chỉnh sửa cho nhóm. Chỉ có số ít đồng tình với hành vi bị động hoặc không chỉnh sửa như thông báo cho người

¹ CoronaCheck thuộc tổ chức kiểm tra sự thật của Úc, được xem là kênh mà công chúng Úc xác thực tin giả và là giải pháp cần được cân nhắc nhằm ngăn chặn vấn nạn tin giả hiện nay.

gửi sau khi đợi một thời gian, không thông báo cho họ hoặc không có hành động nào (Vijaykumar, 2021).

3. Kết luận và gợi ý một số giải pháp

Qua tổng quan các nghiên cứu trong và ngoài nước về hành vi ứng xử với tin giả về dịch Covid-19 trên MXH cho thấy tình trạng người dùng “bình thường hóa” trước tin giả khá phổ biến, có thể được xem là một trong những ứng xử tiêu cực trước tin giả. Mặc dù vậy, nhiều cá nhân vẫn tích cực kiểm tra thông tin về dịch Covid-19, đặc biệt tương tác với bạn bè, đồng nghiệp hay gia đình để xác thực hoặc có những hành vi kiểm soát, xử lý tin giả như xóa bài đăng, thông báo cho bạn bè,... một cách riêng tư thay vì công khai rộng rãi trên MXH. Như vậy, cần khuyến khích các hành vi tích cực của cộng đồng trước tin giả về dịch Covid-19 nói riêng và tin giả nói chung trên các nền tảng trực tuyến ở Việt Nam hiện nay. Một số giải pháp được gợi mở nhằm góp phần nâng cao môi trường mạng an toàn cũng như ngăn chặn vấn nạn tin giả về dịch Covid-19 hiện nay như sau:

Đối với người dùng MXH: cần nâng cao nhận thức về ảnh hưởng của tin giả; kiểm tra chéo, tham khảo thông tin từ các nguồn chính thống/đáng tin cậy trước khi tương tác hay thể hiện cảm xúc, chia sẻ trên MXH; theo dõi, cập nhật thường xuyên, đầy đủ thông tin về dịch bệnh; lựa chọn những kênh thông tin uy tín; tránh tương tác với các tin tức, bài viết chưa được kiểm duyệt đăng tải trên MXH; tích cực báo cáo, lên án công khai các trường hợp sai phạm về việc cố ý lan truyền tin giả gây ảnh hưởng xấu đến đời sống kinh tế - xã hội; tận dụng tính năng di động, tiện lợi của MXH để công khai đính chính, truyền thông tin tức chính xác một cách nhanh chóng. Đặc biệt, người dùng cần nắm rõ Bộ quy tắc ứng xử trên MXH dành cho cá nhân tại Điều 4 Quyết

định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông hay các mức xử phạt vi phạm hành chính cho đến truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi tung tin giả, xuyên tạc, lan truyền thông tin sai sự thật tại Điều 101 Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ, hoặc Khoản 1 Điều 288 Bộ luật Hình sự về Tội đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông (Xem: Quốc hội, 2017) để thực hiện tốt quy định của pháp luật, có lối ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội và bản thân tự tăng cường tính cảnh giác, đề phòng khi tiếp xúc với thông tin được cung cấp trên các trang MXH.

Đối với các nhà cung cấp dịch vụ MXH: phát triển các công cụ trên MXH để xác định tin giả, phát giác và chặn, ngừng hoạt động các tài khoản, hội nhóm, fanpage được lập ra với mục đích xấu liên quan đến lan truyền tin giả; tiếp cận và rút ngắn thời gian giải quyết các báo cáo từ người dùng về tin giả nhằm ngăn chặn tin giả lây lan.

Đối với các cơ quan chức năng có thẩm quyền: tiếp tục vận dụng và phát huy hiệu quả của các quy định pháp luật về xử lý các sự việc liên quan đến tin giả; tích cực sử dụng các trang MXH để tuyên truyền các quy định, văn bản pháp luật, đồng thời xác thực và đăng tải thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời để người dùng được tiếp cận thông tin chính thống trong thời gian nhanh nhất. Xử lý nghiêm, đủ sức răn đe, thậm chí truy cứu trách nhiệm hình sự theo luật pháp và công khai trên các phương tiện truyền thông để công chúng có nhận thức, thái độ đúng đắn về các hành vi tung tin, lan truyền tin giả. Đặc biệt các cơ quan chức năng cần kết hợp với nhà cung cấp MXH để vào cuộc kịp thời, tăng cường rà soát tin giả □

Tài liệu tham khảo

1. Ahmad, A.R., Murad, H.R. (2020), “The impact of social media on panic during the COVID-19 Pandemic in Iraqi Kurdistan: Online questionnaire Study”, *Journal of Medical Internet Research*, 22 (5).
2. Atikuzzaman (2020), *Role of social media of spreading fake news during Covid-19 pandemic: a survey among university students of Bangladesh* - International conference on knowledge management (ICKM), UNT College of Information.
3. Balakrishnan, V. (2021), “To share or not to share - The underlying motives of sharing fake news amidst the Covid-19 pandemic in Malaysia”, *Technology in Society*, 66 (101675).
4. Bapaye, J.A., Bapaye, H.A. (2021), “Demographic factors influencing the impact of coronavirus - related misinformation on Whats App: Crosssectional questionnaire study”, *Journal of Medical Internet Research*, 7 (1).
5. Bautista, J.R. (2021), “US physicians’ and nurses’ motivations, barriers and recommendations for correcting health misinformation on social media: Qualitative interview study”, *JMIR Public Health and Surveillance*, 7 (9).
6. Biancovilli, P., Makszin, L., Jurberg, C. (2021), “Misinformation on social networks during the novel coronavirus pandemic: a quali-quantitative case study of Brazil”, *BMC Public Health*, 21 (1200).
7. Chaudhry, N. (2020), “Perception about fake news during Covid-19 pandemic”, *Global economic order in the post-Covid-19 era: challenges, opportunities and strategies*, Maharaja Agrasen University Publication, chapter 17, 132-141.
8. Trường Đại học Y Hà Nội (2021), “Thói quen tìm kiếm thông tin Covid-19 qua Internet của sinh viên năm nhất Trường Đại học Y Hà Nội”, *Tạp chí Nghiên cứu Y học*, số 145 (9), tr. 260-268.
9. Fernández-Torres, M.J. (2021), “Infodemic and fake news in Spain during the Covid-19 pandemic”, *Internet Journal of Environmental Research and Public Health*, 18 (4).
10. Lưu Thúy Hồng (2021), “Nâng cao năng lực nhận biết và ứng phó với tin giả trên mạng xã hội cho sinh viên ở Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19”, Hội thảo Khoa học quốc tế *Quản trị khủng hoảng thông tin trong bối cảnh đại dịch Covid-19*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), Báo Nhân dân và Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) phối hợp tổ chức ngày 09/11/2021.
11. Kerpen, D. (2011), *Likeable social media*, Mc Graw Hill Education.
12. Kiemsat online (2020), “Công an làm việc với gần 700 trường hợp tung tin sai về Covid-19”, *Tạp chí Kiểm sát online* ngày 27/3/2020, <https://kiemsat.vn/cong-an-lam-viec-voi-gan-700-truong-hop-tung-tin-sai-ve-covid-19-56977.html>, truy cập ngày 18/3/2022.
13. Lê Hoàng Việt Lâm, Nguyễn Phước Hạnh (2020), “Văn minh đô thị Việt Nam nhìn từ thái độ, hành vi ứng xử của người sử dụng mạng xã hội trước những thông tin liên quan đến Covid-19”, *Tạp chí Khoa học Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh*, số 15 (6), 119-127.
14. Hoàng Hà My (2018), *Tác động của tin giả (fake news) trên mạng xã hội đối với công chúng Việt Nam hiện nay*, Luận văn Thạc sĩ Báo chí học, Trường

- Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
15. Neely, S., Eldredge, C., Sanders, R. (2021), "Health information seeking behaviors on social media during Covid-19 pandemic among American social networking site users: Survey study", *Journal of Medical Internet Research*, 23 (6).
 16. Nejo, O., Amodu, L. (2021), *Covid-19 infodemic: Media literacy & perception of fake news among residents of Ikeja, Lagos State*, Covenant University.
 17. Panda, S., Noble (2021), *Spreading of misinformation about Covid-19 pandemic on social media: A survey among library professionals*, New Delhi Publishers.
 18. Roselina, E., Asmiyanto, T., Andriany, M. (2021), "Health information-seeking behavior on the COVID-19 pandemic: social media usage by gen Z in Jakarta, Indonesia", *Library Philosophy and Practice*, Winter 01/7/2021, <https://digitalcommons.unl.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=9131&context=libphilprac>, truy cập ngày 02/3/2022.
 19. Saling, L.L. (2021), "No one is immune to misinformation: An investigation of misinformation sharing by subscribers to a fact-checking newsletter", *Plos One*, 16 (8).
 20. Talwar, S., Dhir, A., Singh, D., Virk, G.S., Salo, J. (2020), "Sharing off fake news on social media: Application of the honeycomb framework and the third-person effect hypothesis", *Journal of Retailing and Consumer Services*, 57 (102197).
 21. UNDP (2020), *Where the pandemic meets the infodemic: The challenge of misinformation in the fight against Covid-19 in LAC*, https://www.latinamerica.undp.org/content/rblac/en/home/presscenter/director-s-graph-for-thought/where-the-pandemic-meets-the-infodemic--challenge-of-misinformation.html?utm_source=EN&utm_medium=GSR&utm_content=US_UNDP_PaidSearch_Brand_English&utm_campaign=CENTRAL&c_src=CENTRAL&c_src2=GSR&gclid=Cj0KCQ-jw29CRBhCUARIsAOboZbKxJboE-caqQC27HykSIIBloEHOFbYnh2Up5a-JehLR9a0ORIFDSYKhQaAsfCEALw_wcB, truy cập ngày 18/3/2022.
 22. Vijaykumar, S. (2021), "Dynamics of social corrections to peers sharing Covid-19 misinformation on WhatsApp in Brazil", *Journal of the American Medical Informatics Association*, 29(1), 33-42.
 23. We Are Social, Hootsuite (2022), *Digital 2022 - Global overview report*, <https://datareportal.com/reports/digital-2022-global-overview-report>, truy cập ngày 20/3/2022.
 24. We Are Social, Kepios (2022), *Digital 2022: Vietnam*, <https://datareportal.com/reports/digital-2022-vietnam>, truy cập ngày 20/3/2022.
 25. Y Ni, M., Yang, L., M C Leung, C., Li, N., I Yao, X., Wang, Y., M Leung, G., J Cowling, B., Liao, Q. (2020), "Mental health, risk factors, and social media use during the Covid-19 epidemic and cordon sanitaire among the community and health professionals in Wuhan, China: Cross-sectional survey", *Journal of Medical Internet Research*, 7 (5).